

QUY ĐỊNH

Khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan trong hoạt động bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Tân Tạo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 437 /QĐ-ĐHTT.26, ngày 02 tháng 04 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Tạo)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về mục đích, yêu cầu, nội dung, quy trình tổ chức thực hiện và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan phục vụ công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Trường Đại học Tân Tạo (sau đây gọi tắt là Nhà trường).

2. Đối tượng áp dụng của Quy định này bao gồm: các đơn vị, giảng viên (GV), cán bộ nhân viên (CBNV), người học đang học tại Trường; cựu người học; nhà tuyển dụng và các bên liên quan khác có liên quan đến hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Nhà trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Lấy ý kiến là quá trình thu thập dữ liệu thông qua điều tra, khảo sát các bên liên quan.
2. Giảng viên là cán bộ đang trực tiếp giảng dạy tại Trường hoặc tham gia giảng dạy theo hợp đồng, có trình độ và chuyên môn phù hợp.
3. Cán bộ nhân viên là cán bộ quản lý, chuyên viên, nhân viên (không bao gồm giảng viên) đang công tác tại Nhà trường.
4. Người học là người đang theo học tại Trường ở tất cả các ngành, hệ và trình độ đào tạo.
5. Cựu người học là người đã tốt nghiệp tại Trường.
6. Nhà tuyển dụng là các cơ quan, doanh nghiệp có lĩnh vực hoạt động đúng hoặc gần với ngành được lấy ý kiến; các cơ quan, doanh nghiệp có sử dụng lao động là người học đã tốt nghiệp của Nhà trường.
7. Chương trình đào tạo ở một trình độ cụ thể bao gồm: Mục tiêu, chuẩn kiến thức,

kỹ năng, thái độ của người học cần đạt được sau khi tốt nghiệp: nội dung, phương pháp và hoạt động đào tạo; Điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động học thuật của đơn vị được giao nhiệm vụ triển khai đào tạo ngành học đó.

Điều 3. Mục đích

1. Đối với Nhà trường

a) Thu thập ý kiến phản hồi của các bên liên quan nhằm đánh giá mức độ đáp ứng của mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đội ngũ GV, cơ sở vật chất, dịch vụ hỗ trợ và các hoạt động học thuật; làm căn cứ cho việc rà soát, điều chỉnh, cải tiến liên tục chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu của người học và thị trường lao động;

b) Cung cấp dữ liệu, minh chứng phục vụ công tác tự đánh giá, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ tiêu chuẩn kiểm định trong nước, khu vực và quốc tế;

c) Kết quả khảo sát là một trong các nguồn dữ liệu, minh chứng phục vụ công tác bảo đảm chất lượng, tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và đánh giá mức độ đáp ứng Chuẩn cơ sở giáo dục đại học theo quy định hiện hành;

d) Hỗ trợ lãnh đạo Nhà trường trong việc hoạch định chiến lược phát triển, định hướng mở ngành, điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, phát triển đội ngũ, đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao hiệu quả quản trị đại học.

2. Đối với Khoa, Bộ môn

a) Tăng cường sự quan tâm, chuẩn hóa, điều chỉnh, cập nhật và phát triển các chương trình đào tạo do Khoa, Bộ môn quản lý;

b) Chỉ đạo GV điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp, kiến nghị với các bộ phận phục vụ đào tạo khắc phục kịp thời những tồn tại khi thực hiện chương trình đào tạo.

3. Đối với giảng viên, cán bộ nhân viên

a) Giúp GV có thêm thông tin để có thể tự điều chỉnh, hoàn thiện hoặc phát huy năng lực giảng dạy của mình về chuyên môn cũng như tác phong sư phạm;

b) Góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của đội ngũ GV, CBNV trong việc thực hiện mục tiêu cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo của Nhà trường;

c) Giúp các đơn vị có căn cứ và cơ sở rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và các dịch vụ hỗ trợ.

4. Đối với người học và cựu người học

a) Tăng cường tinh thần trách nhiệm của người học với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của bản thân; tạo điều kiện để người học được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được thể hiện chính kiến về các hoạt động, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường;

b) Giúp người học vừa tốt nghiệp có ý kiến đánh giá mọi phương diện về chương

trình đào tạo, đội ngũ GV, thư viện, cơ sở vật chất, công nghệ thông tin, môi trường cảnh quan, thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên, kỹ thuật viên hỗ trợ của Nhà trường;

c) Hỗ trợ người học tốt nghiệp tìm được việc làm phù hợp, giúp người học có những thông tin hữu ích, định hướng được mục tiêu học tập và nghiên cứu.

5. Đối với nhà tuyển dụng và cộng đồng

Thu thập thông tin thực tế về chất lượng người học tốt nghiệp nhằm cải tiến chất lượng chương trình đào tạo, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

Điều 4. Yêu cầu

1. Đảm bảo truyền thống tôn sư trọng đạo và những giá trị đạo đức, văn hoá tốt đẹp trong môi trường giáo dục, đào tạo.

2. Công tác khảo sát lấy ý kiến được tiến hành định kỳ hoặc đột xuất tùy vào mục đích và loại khảo sát, trong đó các khảo sát định kỳ được thực hiện theo lịch quy định tại Điều 12; các khảo sát đột xuất được tiến hành theo quyết định của Hiệu trưởng hoặc yêu cầu phát sinh từ công tác kiểm định chất lượng.

3. Việc tổ chức khảo sát lấy ý kiến phải đảm bảo tính thống nhất, đầy đủ và chính xác; các tiêu chí phải bao hàm đầy đủ nội dung về lĩnh vực cần khảo sát.

4. Đối tượng khảo sát phải được thông tin đầy đủ và hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và cách thức tham gia khảo sát.

5. Kết quả xử lý thông tin phản hồi từ các bên liên quan phải chính xác, tin cậy và tuyệt đối bảo mật, sử dụng kết quả khảo sát đúng mục đích phục vụ cải tiến chất lượng và công tác quản lý.

6. Các đơn vị, cá nhân có liên quan phải đảm bảo khách quan, trung thực trong việc cung cấp thông tin phản hồi; tôn trọng ý kiến phản hồi; thẳng thắn nhìn nhận kết quả để làm cơ sở cho việc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hành động, cải tiến chất lượng.

7. Hoạt động khảo sát được thực hiện theo chu trình P-D-C-A (Lập kế hoạch - Thực hiện - Kiểm tra - Cải tiến) và gắn với kế hoạch bảo đảm, cải tiến chất lượng hằng năm.

8. Phòng KT-BĐCL là đơn vị đầu mối trong công tác khảo sát của Nhà trường và phải lưu trữ đầy đủ các dữ liệu, kế hoạch, báo cáo theo từng năm.

Điều 5. Đối tượng và mẫu phiếu khảo sát

1. Đối tượng khảo sát: Cán bộ nhân viên, GV, người học đang học tại Trường, cựu người học, nhà tuyển dụng và các bên liên quan khác.

2. Mẫu phiếu khảo sát

a) Mẫu phiếu khảo sát chung do Phòng KT-BĐCL xây dựng và ban hành kèm theo Quy định này (Phụ lục);

b) Các Khoa/Bộ môn có thể đề xuất xây dựng mẫu phiếu khảo sát đặc thù cho chương trình đào tạo nhưng phải bảo đảm thống nhất khung nội dung và được Phòng KT-BĐCL thẩm định trước khi áp dụng.

Điều 6. Công cụ khảo sát

1. Công cụ khảo sát được thiết kế dưới dạng câu hỏi đóng và/hoặc câu hỏi mở; thang đo Likert 5 mức được áp dụng thống nhất trong toàn Trường, trừ trường hợp đặc thù được Ban Giám hiệu phê duyệt.

2. Quy ước thang đo Likert 5 mức:

Mức đánh giá = 5: Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý.

Mức đánh giá = 4: Hài lòng/Đồng ý.

Mức đánh giá = 3: Phân vân/Đồng ý một phần.

Mức đánh giá = 2: Không hài lòng/Không đồng ý.

Mức đánh giá = 1: Rất không hài lòng/Rất không đồng ý.

3. Đối với mỗi câu hỏi đóng, kết quả khảo sát của câu hỏi được tính theo mức điểm trung bình (TB), với quy ước phân loại kết quả như sau:

STT	ĐIỂM TB (thang điểm 5)	MỨC ĐÁNH GIÁ
1	$4,21 \leq TB \leq 5$	Rất tốt
2	$3,41 \leq TB \leq 4,2$	Tốt
3	$2,61 \leq TB \leq 3,4$	Trung bình
4	$1,81 \leq TB \leq 2,6$	Thấp
5	$1 \leq TB \leq 1,8$	Rất thấp

4. Cách xác định tỷ lệ hài lòng

a) Đối với các nội dung khảo sát phục vụ đánh giá tỷ lệ hài lòng theo Chuẩn cơ sở giáo dục đại học, tỷ lệ hài lòng được xác định bằng tỷ lệ người trả lời chọn mức 4 – Hài lòng/Đồng ý hoặc mức 5 – Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý trên tổng số phiếu trả lời hợp lệ của câu hỏi/chỉ báo tương ứng. Mức đánh giá 3 không được tính vào tỷ lệ hài lòng.

b) Đối với khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng và hiệu quả giảng dạy của giảng viên, sử dụng câu hỏi tổng quát trong BMKS-02 làm chỉ báo tính tỷ lệ hài lòng.

c) Đối với khảo sát mức độ hài lòng của người học trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo, sử dụng câu hỏi tổng quát trong BMKS-03 làm chỉ báo tính tỷ lệ hài lòng tổng thể về quá trình học tập và trải nghiệm.

d) Đối với khảo sát việc làm của người học sau tốt nghiệp, tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm phù hợp chuyên môn được tính theo hướng dẫn tại Tiêu chí 5.5, Phần IV, Chuẩn cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm TT01/2024/TT-BGDĐT.

Điều 7. Hình thức khảo sát

1. Khảo sát trực tuyến;
2. Sử dụng phiếu khảo sát trực tiếp;
3. Phỏng vấn trực tiếp, gọi điện thoại;
4. Tổ chức hội nghị, hội thảo, họp khoa/bộ môn;
5. Các hình thức khác theo quyết định của Hiệu trưởng.

Điều 8. Phối hợp cung cấp dữ liệu hỗ trợ phục vụ công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục

1. Bên cạnh dữ liệu khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan, các đơn vị chức năng có trách nhiệm phối hợp cung cấp các dữ liệu, thông tin có liên quan để phục vụ việc phân tích, đối chiếu, sử dụng kết quả khảo sát trong công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

2. Các dữ liệu, thông tin hỗ trợ có thể bao gồm dữ liệu về đào tạo, người học, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, học liệu, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, phục vụ cộng đồng, hệ thống thông tin quản lý giáo dục đại học và các dữ liệu khác có liên quan theo yêu cầu của Nhà trường hoặc cơ quan quản lý nhà nước.

3. Các đơn vị được giao quản lý dữ liệu có trách nhiệm cung cấp dữ liệu đầy đủ, chính xác, nhất quán, đúng thời hạn; phối hợp với Phòng KT-BĐCL trong việc tổng hợp, đối chiếu, lưu trữ và sử dụng dữ liệu làm minh chứng phục vụ công tác bảo đảm chất lượng, tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và cải tiến chất lượng.

4. Phòng KT-BĐCL là đơn vị đầu mối tổng hợp, theo dõi và lưu trữ dữ liệu khảo sát, đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc khai thác, đối chiếu dữ liệu hỗ trợ phục vụ công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục.

CHƯƠNG II**QUY TRÌNH XÂY DỰNG VÀ CẬP NHẬT MẪU PHIẾU KHẢO SÁT****Điều 9. Mục đích và phạm vi áp dụng**

1. Nhằm thống nhất quy trình chung cho việc xây dựng và cập nhật phiếu khảo sát.
2. Được sử dụng khi có yêu cầu xây dựng phiếu khảo sát mới hoặc khi có yêu cầu cập nhật phiếu khảo sát.

Điều 10. Quy trình xây dựng và cập nhật mẫu phiếu khảo sát

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng mới mẫu phiếu khảo sát	Phòng KT-BĐCL	05 - 10 ngày	
	Cập nhật mẫu phiếu khảo sát		02 - 05 ngày	

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2	Lấy ý kiến từ các đơn vị liên quan	Phòng KT-BĐCL	05 - 07 ngày	
	Phỏng vấn đối tượng khảo sát (nếu cần)	Đơn vị liên quan		
3	Tổng hợp các ý kiến góp ý	Phòng KT-BĐCL	02 ngày	
4	Hoàn chỉnh mẫu phiếu khảo sát		10 ngày	
5	Trình Ban giám hiệu duyệt mẫu: - Nếu không đồng ý thì trả lại Phòng KT-BĐCL để chỉnh sửa mẫu	Ban giám hiệu	01 ngày	
	- Nếu đồng ý thì ký duyệt mẫu		01 ngày	
6	Thông báo ban hành/ cập nhật mẫu phiếu khảo sát cho các đơn vị áp dụng	Phòng KT-BĐCL	01 ngày	
7	Áp dụng mẫu mới, hủy bỏ mẫu cũ	Các đơn vị trong Nhà trường	Đến khi hết hiệu lực	

Điều 11. Quy định hồ sơ lưu trữ việc xây dựng và cập nhật mẫu phiếu khảo sát

Các hồ sơ liên quan quá trình xây dựng và cập nhật mẫu phiếu khảo sát gồm:

STT	Tên hồ sơ	Hình thức lưu	Đơn vị lưu
1	Quy định, quy trình xây dựng và cập nhật mẫu phiếu khảo sát	Văn bản đã được đóng dấu và file trên máy tính	- Phòng Tổ chức - Hành chính; - Phòng KT-BĐCL; - Các đơn vị thực hiện khảo sát.
2	- Các biên bản góp ý; - Tổng hợp ý kiến góp ý từ các đơn vị, đối tượng khảo sát	Văn bản giấy/ email	- Phòng KT-BĐCL; - Các đơn vị thực hiện khảo sát (lưu để làm minh chứng việc thực hiện quy chế dân chủ của Trường).
3	Các biểu mẫu phiếu khảo sát (bản chính thức đã được Ban giám hiệu ký duyệt)	Văn bản đã được đóng dấu và file trên máy tính	- Phòng Tổ chức - Hành chính; - Phòng KT-BĐCL; - Các đơn vị thực hiện khảo sát.

CHƯƠNG III

NỘI DUNG VÀ QUY TRÌNH KHẢO SÁT

Điều 12. Danh mục các loại khảo sát

STT	Loại khảo sát	Đơn vị chủ trì	Đối tượng khảo sát	Thời gian thực hiện	Thời gian báo cáo	Tỷ lệ phản hồi tối thiểu	Biểu mẫu áp dụng
1	Khảo sát lấy ý kiến về Mục tiêu, Chuẩn đầu ra, Chương trình đào tạo	Khoa chuyên môn quản lý CTĐT	Chuyên gia, NTD, GV, NH, Cựu NH	Khi cần rà soát, cập nhật CTĐT	Căn cứ vào kế hoạch rà soát, cập nhật CTĐT	50%	BMKS-01
2	Khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng và hiệu quả giảng dạy của GV	Phòng QLĐT	Người học đang theo học tại trường và có đăng ký môn học trong học kỳ được khảo sát	02 tuần trước khi kết thúc học phần	01 tháng sau khi kết thúc học phần	70%	BMKS-02
3	Khảo sát mức độ hài lòng người học trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo	Phòng QLĐT	Người học học năm cuối	Căn cứ vào các đợt xét tốt nghiệp trong năm học	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-03
4	Khảo sát tình hình việc làm của người học sau tốt nghiệp	Phòng CTSV-HTDN	Cựu NH	Tháng 01 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	1. Tổng số SVTN theo ngành đào tạo ≤ 50 : 100% 2. Tổng số SVTN theo ngành đào tạo > 50 : 87%	BMKS-04

STT	Loại khảo sát	Đơn vị chủ trì	Đối tượng khảo sát	Thời gian thực hiện	Thời gian báo cáo	Tỷ lệ phản hồi tối thiểu	Biểu mẫu áp dụng
						Trong trường hợp không đạt tỷ lệ tối thiểu, áp dụng công thức ước tính tỷ lệ việc làm theo hướng dẫn tại Tiêu chí 5.5, Chuẩn cơ sở GDĐH TT01/2024.	
5	Khảo sát lấy ý kiến của bạn đọc về thư viện	Ban thư viện	GV, CBNV, NH	Tháng 11 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-05
6	Khảo sát lấy ý kiến người học/ GV, cán bộ nhân viên về mức độ đáp ứng của cơ sở vật chất - trang thiết bị	Phòng QL CSVC-TB	Người học đang học tại trường	Tháng 12 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-06a BMKS-06b
			GV, CBNV				
8	Khảo sát lấy ý kiến GV, cán bộ nhân viên về điều kiện, môi trường làm việc tại Trường	Phòng KT-BĐCL	GV, CBNV	Tháng 9 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-07
9	Khảo sát lấy ý kiến GV, nghiên cứu viên về hoạt động nghiên cứu khoa học	Phòng QLKH-HTQT	GV, NCV	Tháng 10 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-08

STT	Loại khảo sát	Đơn vị chủ trì	Đối tượng khảo sát	Thời gian thực hiện	Thời gian báo cáo	Tỷ lệ phản hồi tối thiểu	Biểu mẫu áp dụng
10	Khảo sát lấy ý kiến người học về hoạt động nghiên cứu khoa học	Phòng QLKH-HTQT	Người học đang học tại trường	Tháng 10 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-09
11	Khảo sát lấy ý kiến GV, cán bộ nhân viên về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ	Phòng TCHC	GV, CBNV	Tháng 11 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-10
12	Khảo sát lấy ý kiến của nhà tuyển dụng về chất lượng người học tốt nghiệp	Phòng CTSV-HTDN	Nhà tuyển dụng	Tháng 4 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	50%	BMKS-11
13	Khảo sát lấy ý kiến người học đầu khóa về hoạt động tuyển sinh và nhập học	Phòng TT-TS	Người học năm thứ nhất	Tháng 9 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-12
14	Khảo sát lấy ý kiến GV, cán bộ nhân viên về hoạt động tuyển sinh và nhập học	Phòng TT-TS	GV, CBNV	Tháng 9 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-13
15	Khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ	Phòng KT-BDCL	Người học đang học tại trường	Tháng 12 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-14
16	Khảo sát lấy ý kiến GV, cán bộ nhân viên về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng	Phòng CTSV-HTDN	GV, CBNV	Tháng 8 hằng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-15
17	Khảo sát lấy ý kiến người học về hoạt	Phòng	Người học đang học	Tháng 8	02 tuần sau khi	70%	BMKS-16

STT	Loại khảo sát	Đơn vị chủ trì	Đối tượng khảo sát	Thời gian thực hiện	Thời gian báo cáo	Tỷ lệ phản hồi tối thiểu	Biểu mẫu áp dụng
	động kết nối và phục vụ cộng đồng	CTSV-HTDN	tại trường	hàng năm	kết thúc khảo sát		
18	Khảo sát lấy ý kiến cộng đồng về chất lượng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng	Phòng CTSV-HTDN	Các cá nhân/ đơn vị phối hợp tổ chức các hoạt động PVCD	Tháng 8 hàng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	50%	BMKS-17
19	Khảo sát lấy ý kiến về mức độ đáp ứng của hệ thống công nghệ thông tin	Ban CNTT	GV, CBNV, NH	Tháng 11 hàng năm	02 tuần sau khi kết thúc khảo sát	70%	BMKS-18

Điều 13. Quy trình khảo sát

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị/ cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện công việc
1	Lập kế hoạch khảo sát tổng thể hàng năm	Phòng KT-BĐCL	02 tuần
2	Lập kế hoạch khảo sát cho từng loại khảo sát cụ thể theo kế hoạch khảo sát tổng thể hàng năm	Đơn vị chủ trì	02 tuần
3	Tập hợp và tổng hợp thông tin chuẩn bị khảo sát theo kế hoạch	Đơn vị chủ trì	01 tuần
4	Gửi thông báo lịch khảo sát đến các cá nhân/đơn vị liên quan	Đơn vị chủ trì	02 ngày
5	Mở trang khảo sát trực tuyến	Ban CNTT	01 ngày
	Phát phiếu giấy	Đơn vị chủ trì	03 ngày
6	Thực hiện khảo sát	Đối tượng khảo sát	01 - 04 tuần
7	Đóng trang khảo sát trực tuyến	Ban CNTT	01 ngày
	Thu hồi phiếu giấy	Đơn vị chủ trì	03 ngày
8	Lập báo cáo trình Ban giám hiệu phê duyệt; gửi đến các đơn vị liên quan và đồng gửi đến Phòng KT-BĐCL để tổng hợp vào báo cáo khảo sát toàn Trường hàng năm	Đơn vị chủ trì	02 tuần đối với trực tuyến; 04 tuần đối với phiếu giấy
9	Lưu trữ và sử dụng kết quả khảo sát	Các đơn vị liên quan	01 tuần
10	Lập kế hoạch cải tiến sau khảo sát (nếu có)	Các đơn vị liên quan	03 ngày
11	Báo cáo kết quả cải tiến (nếu có)	Các đơn vị liên quan	03 ngày

Điều 14. Sử dụng kết quả khảo sát và công tác lưu trữ dữ liệu

1. Kết quả khảo sát là căn cứ quan trọng để Nhà trường và các đơn vị:

- a) Rà soát, điều chỉnh và cải tiến chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, hoạt động hỗ trợ người học;
- b) Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị, cá nhân có liên quan;
- c) Xây dựng kế hoạch phát triển, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

2. Các đơn vị có trách nhiệm nghiên cứu, thảo luận kết quả khảo sát và xây dựng kế hoạch cải tiến cụ thể, khả thi.

3. Kết quả khảo sát được sử dụng làm minh chứng trong công tác tự đánh giá, kiểm

định chất lượng giáo dục và báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

4. Việc sử dụng kết quả khảo sát phải đảm bảo đúng mục đích, khách quan, không làm sai lệch thông tin và không sử dụng để gây ảnh hưởng tiêu cực đến cá nhân, đơn vị.

5. Trường hợp tỷ lệ phản hồi không đạt mức tối thiểu theo quy định, đơn vị chủ trì có trách nhiệm báo cáo giải trình và đề xuất phương án xử lý, bao gồm: kéo dài thời gian khảo sát, tổ chức khảo sát bổ sung hoặc không sử dụng kết quả khảo sát làm căn cứ chính thức hoặc áp dụng phương pháp ước tính theo hướng dẫn tại TT01/2024 đối với các chỉ số Chuẩn cơ sở GDĐH.

6. Dữ liệu, kết quả của từng đợt khảo sát được lưu trữ bằng văn bản và file mềm tại Phòng KT-BĐCL và các đơn vị liên quan để phục vụ công tác cải tiến, kiểm định chất lượng giáo dục.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các bên liên quan

1. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

- a) Xem xét và phê duyệt các kế hoạch khảo sát;
- b) Căn cứ vào Báo cáo kết quả khảo sát để đưa ra các biện pháp chỉ đạo cần thiết nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của người học và xã hội.

2. Trách nhiệm của Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng

- a) Lập và phổ biến kế hoạch khảo sát tổng thể hằng năm đến các đơn vị trong Nhà trường;
- b) Xây dựng các văn bản, biểu mẫu, hướng dẫn thực hiện và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện khảo sát;
- c) Tổng hợp các báo cáo khảo sát từ các bên liên quan;
- d) Tiếp thu các ý kiến phản hồi sau khảo sát và tham mưu với Ban giám hiệu xin chỉ đạo về các trường hợp đặc biệt;
- e) Đề xuất các hoạt động cải tiến chất lượng căn cứ vào kết quả khảo sát, thay đổi các chính sách, quy định cho phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho GV, CBNV, NH;
- f) Lưu trữ dữ liệu về kết quả các đợt khảo sát để theo dõi và phục vụ công tác bảo đảm chất lượng giáo dục của Nhà trường;
- g) Báo cáo kết quả khảo sát khi Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu.

3. Trách nhiệm của Ban Công nghệ thông tin

- a) Xây dựng, vận hành và duy trì hệ thống khảo sát trực tuyến ổn định, đảm bảo hoạt động thông suốt trong toàn bộ thời gian triển khai các đợt khảo sát theo kế hoạch;
- b) Mở và đóng trang/form khảo sát theo đúng lịch và yêu cầu của đơn vị chủ trì; phối hợp với Phòng KT-BĐCL để thiết lập các thông số kỹ thuật của từng đợt khảo sát (đường

dẫn, mã QR, phân quyền truy cập, thời hạn trả lời);

c) Đảm bảo tính bảo mật và ẩn danh của dữ liệu phản hồi trong quá trình thu thập, lưu trữ và xử lý; ngăn chặn các hành vi truy cập trái phép hoặc can thiệp vào dữ liệu khảo sát;

d) Xuất và bàn giao dữ liệu thô cho đơn vị chủ trì và Phòng KT-BDCL trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ khi đóng trang khảo sát; dữ liệu được cung cấp đầy đủ, nguyên vẹn dưới định dạng phù hợp để phục vụ phân tích và báo cáo;

e) Hỗ trợ kỹ thuật kịp thời khi phát sinh sự cố liên quan đến hệ thống khảo sát trong quá trình triển khai; thời gian phản hồi và xử lý sự cố không vượt quá 04 giờ làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu;

f) Phối hợp với Phòng KT-BDCL tích hợp hệ thống khảo sát với các phần mềm quản lý đào tạo, quản lý nhân sự và cổng thông tin Nhà trường nhằm tự động hóa việc gửi lời mời khảo sát đến đúng đối tượng và theo dõi tỷ lệ phản hồi theo thời gian thực;

g) Lưu trữ toàn bộ dữ liệu khảo sát trực tuyến trên hệ thống máy chủ của Nhà trường trong thời hạn tối thiểu **05 năm**; định kỳ sao lưu dữ liệu và đảm bảo khả năng phục hồi khi cần thiết;

h) Đề xuất cải tiến hệ thống khảo sát trực tuyến theo hướng nâng cao trải nghiệm người dùng, tương thích đa nền tảng (máy tính, điện thoại di động) và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Nhà trường.

4. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân có liên quan

a) Hiểu rõ ý nghĩa và mục đích của việc khảo sát các bên liên quan về các hoạt động của Nhà trường;

b) Các đơn vị chủ trì trực tiếp thực hiện các khảo sát tiến hành tổ chức khảo sát, viết báo cáo kết quả khảo sát trình Ban giám hiệu theo kế hoạch khảo sát;

c) Đôn đốc, nhắc nhở các đối tượng khảo sát thực hiện tốt các khảo sát do Nhà trường yêu cầu;

d) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xử lý dữ liệu, viết báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát;

e) Sử dụng kết quả đánh giá để đánh giá, tự điều chỉnh và cải tiến các mặt hoạt động của mình;

f) Thảo luận và có biện pháp giúp đỡ CBNV, GV thực hiện kế hoạch khắc phục, kế hoạch nâng cao chất lượng công tác;

g) Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm trong công tác đào tạo;

h) Có ý kiến phản hồi (kèm minh chứng cụ thể) nếu chưa đồng ý với kết quả khảo sát;

i) Thảo luận với lãnh đạo đơn vị về kế hoạch khắc phục những điểm chưa tốt kết quả khảo sát và kế hoạch cải tiến chất lượng các mặt công tác của bản thân;

- j) Thực hiện đóng góp ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động của Nhà trường;
- k) Hỗ trợ các hoạt động khác liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng của Nhà trường.

5. Trách nhiệm của các đối tượng khảo sát

- a) Cung cấp thông tin theo nội dung khảo sát một cách trung thực, khách quan, trách nhiệm với tinh thần đóng góp, xây dựng;
- b) Sử dụng ngôn từ chuẩn mực, chính xác;
- c) Góp ý xây dựng, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các khảo sát.

Điều 16. Chế độ báo cáo

1. Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ khi kết thúc đợt khảo sát, các đơn vị chủ trì trực tiếp thực hiện khảo sát phải có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả khảo sát về Phòng KT-BĐCL.
2. Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo kết quả khảo sát từ các đơn vị chủ trì, Phòng KT-BĐCL có trách nhiệm tổng hợp báo cáo và trình Ban Giám hiệu xem xét.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng từ học kỳ mùa Xuân (Spring) của năm học 2025 - 2026. Phòng KT-BĐCL có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường triển khai thực hiện Quy định này.
2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Trường. Việc sửa đổi, bổ sung do Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Tạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Trưởng Phòng KT-BĐCL.
3. Trong quá trình thực hiện quy định nếu có vướng mắc, phản ánh về Phòng KT-BĐCL để tổng hợp nghiên cứu trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Mai Lâm

PHỤ LỤC

DANH SÁCH MẪU PHIẾU KHẢO SÁT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 137 /QĐ-ĐHTT.26, ngày 02 tháng 04 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Tạo)

STT	Mã số	Tên mẫu phiếu khảo sát	Ghi chú
1	BMKS-01	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến về Mục tiêu, Chuẩn đầu ra, Chương trình đào tạo	
2	BMKS-02	Mẫu phiếu khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng và hiệu quả giảng dạy của giảng viên	
3	BMKS-03	Mẫu phiếu khảo sát mức độ hài lòng người học trước tốt nghiệp về chất lượng đào tạo	
4	BMKS-04	Mẫu phiếu khảo sát tình hình việc làm của người học sau tốt nghiệp	
5	BMKS-05	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến của bạn đọc về thư viện	
6	BMKS-06	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến người học về mức độ đáp ứng của cơ sở vật chất – trang thiết bị	
7	BMKS-07	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến giảng viên, cán bộ nhân viên về mức độ đáp ứng của cơ sở vật chất – trang thiết bị	
8	BMKS-08	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến giảng viên, cán bộ nhân viên về điều kiện, môi trường làm việc tại Trường	
9	BMKS-09	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến giảng viên, nghiên cứu viên về hoạt động NCKH	
10	BMKS-10	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến người học về hoạt động NCKH	
11	BMKS-11	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến giảng viên, cán bộ nhân viên về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ	
12	BMKS-12	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến của nhà tuyển dụng về chất lượng người học tốt nghiệp	
13	BMKS-13	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến người học đầu khóa về hoạt động tuyển sinh và nhập học	
14	BMKS-14	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến giảng viên, cán bộ nhân viên về hoạt động tuyển sinh và nhập học	
15	BMKS-15	Mẫu phiếu khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ	
16	BMKS-16	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến giảng viên, cán bộ nhân viên về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng	
17	BMKS-17	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến người học về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng	

STT	Mã số	Tên mẫu phiếu khảo sát	Ghi chú
18	BMKS-18	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến cộng đồng về chất lượng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng	
19	BMKS-19	Mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến về mức độ đáp ứng của hệ thống công nghệ thông tin	



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHOA..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN
VỀ MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH, TRÌNH ĐỘ**

Thân gửi: Quý đơn vị, chuyên gia, giảng viên, người học của Nhà trường!

Nhằm đảm bảo việc rà soát, đánh giá và cập nhật CTĐT khách quan, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển của Nhà Trường theo Tầm nhìn – Sứ mạng – Triết lý giáo dục mà Nhà Trường đã cam kết với xã hội; đồng thời cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong thời kỳ hội nhập với khu vực và thế giới, Trường Đại học Tân Tạo gửi đến quý đơn vị, quý chuyên gia, giảng viên, người học “Phiếu khảo sát lấy ý kiến về Mục tiêu, Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo”. Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

*** Quy ước thang điểm:**

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG

- Đơn vị học tập/công tác: ☐ Trường ĐHTT ☐ Đơn vị khác
- Vị trí công việc hiện tại:
☐ Cán bộ quản lý ☐ GV ☐ Người học ☐ Cựu NH
- Trình độ học vấn/Chức danh:
☐ Giáo sư ☐ Phó giáo sư ☐ TS/CKII ☐ ThS/CKI ☐ CN/KS/BS
☐ Đang học đại học ☐ Đang học sau đại học
- Chương trình đào tạo/Bộ môn được khảo sát:

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT

TT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT						
1	Được xác định rõ ràng, phù hợp với Tầm nhìn – Sứ mạng - Triết lý giáo dục – Chiến lược phát triển của Nhà trường					
2	Mục tiêu của CTĐT phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học hiện hành và phù hợp với nhu cầu xã hội					
3	Chuẩn đầu ra của CTĐT phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn CTĐT ngành/nhóm ngành					
4	Chuẩn đầu ra của các học phần được xây dựng phù hợp và tương thích với chuẩn đầu ra của CTĐT					
II. Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo						
5	Bản mô tả CTĐT và ĐCCT có đủ thông tin, được cập nhật.					

TT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
	được phê duyệt và được công bố công khai					
6	Cấu trúc và nội dung CTĐT được thiết kế logic, linh hoạt và có sự tích hợp phản hồi từ các bên liên quan					
7	Mỗi học phần có đóng góp rõ ràng vào việc đạt được chuẩn đầu ra của CTĐT					
8	Phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra của CTĐT					

9. Theo Anh/Chị, điểm nổi bật của chương trình đào tạo là gì?

.....

.....

.....

10. Theo Anh/Chị, chương trình đào tạo cần được cải tiến ở các điểm nào?

.....

.....

.....

11. Anh/Chị vui lòng nêu các đề xuất/kiến nghị cụ thể nhằm nâng cao chất lượng chương trình đào tạo của Nhà trường:

.....

.....

.....

Nhà trường chân thành cảm ơn!



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI HỌC VỀ CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN

Thân gửi các bạn sinh viên, học viên của Nhà trường!

Nhằm bảo đảm việc theo dõi, đánh giá một cách khách quan chất lượng và hiệu quả giảng dạy của đội ngũ giảng viên, qua đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và thực hiện hiệu quả Tầm nhìn – Sứ mạng – Triết lý giáo dục mà Nhà trường đã cam kết với xã hội; đồng thời phục vụ công tác cải tiến liên tục hoạt động giảng dạy, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế, Trường Đại học Tân Tạo triển khai khảo sát mức độ hài lòng của người học về chất lượng và hiệu quả giảng dạy của giảng viên. Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

* Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG

- Học kì:
- Tên học phần:
- Mã học phần:
- Họ và tên đầy đủ của giảng viên:
- Trình độ đào tạo: ☐ Đại học ☐ Thạc sĩ ☐ Tiến sĩ

Lưu ý: Người học không ghi tên và mã số sinh viên/học viên vào phiếu này.

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT

TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
			1	2	3	4	5
1	a) Hoạt động dạy và học	1. At the beginning of the course, students are informed of course's objectives and contents; evaluation measures/ways; student's responsibilities. The amount of coursework (assignments and self-study) was appropriate for the course level and subject matter.					

TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
			1	2	3	4	5
		1. Người học được thông báo về mục tiêu và nội dung của môn học; hình thức và phương pháp đánh giá học tập; trách nhiệm của người học ở đầu khóa học. Số lượng bài học (gồm bài tập và phần tự học) thích hợp với trình độ và nội dung môn học					
2		2. This course seemed well organized and planned. The instructor made clear and understandable presentations. 2. Môn học được chuẩn bị và tổ chức tốt. Giảng viên thuyết trình rõ ràng và dễ hiểu.					
3		3. The instructors create a proactive learning environment that encourages creative thinking and an innovative entrepreneurial spirit. 3. Giảng viên tạo môi trường học tập chủ động, khuyến khích tư duy sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp đổi mới					
4		4. The instructor always comes to class as scheduled. The instructor promptly replied to students' inquiries outside of class hours. 4. Giảng viên thực hiện nghiêm túc giờ lên lớp. Giảng viên nhanh chóng giải đáp thắc mắc của người học ngoài giờ lên lớp.					
5		5. The instructor disseminated to students the regulations on learning outcome assessment and re-assessment process. 5. Giảng viên phổ biến các quy định về đánh giá kết quả học tập, quy trình phúc khảo đến người học.					
6	b) Hoạt động đánh giá kết quả học tập	6. Students are evaluated by various ways. 6. Kết quả học tập của người học được đánh giá bằng nhiều hình thức khác nhau.					
7		7. Tests consist of what students have learnt. The time allowed as well as the contents of the tests is reasonable/suitable. 7. Đề thi, kiểm tra tổng hợp được những kiến thức đã học. Đề thi, kiểm tra hợp lý về thời lượng và nội dung.					
8		8. The instructor provided grades and feedback on the performance of students in a reasonable amount of time.					

TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
			1	2	3	4	5
		8. Kết quả đánh giá và nhận xét về bài làm của người học được phản hồi kịp thời trong thời gian hợp lý.					
9		9. The learning outcomes of this course are evaluated properly and fairly. I'm satisfied with the evaluating method of this course. 9. Kết quả học tập học phần này của người học được đánh giá chính xác, công bằng. Tôi hài lòng với phương pháp đánh giá kết quả học tập.					
10	c) Mức độ hài lòng về chất lượng và hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân	10. How satisfied are you with the quality and effectiveness of teaching and guidance provided by the instructor in supporting your academic progress? (This question serves as the basis for determining the student satisfaction rate regarding the quality and effectiveness of the instructor's teaching.) 10. Anh/Chị hài lòng như thế nào về chất lượng, hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân? (Câu hỏi này được sử dụng để xác định tỷ lệ hài lòng của người học về chất lượng và hiệu quả giảng dạy của giảng viên.)					

Chân thành cảm ơn ý kiến của Anh/Chị!



TÂN TẠO UNIVERSITY
IN KNOWLEDGE TO THE STARS

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI HỌC TRƯỚC TỐT NGHIỆP VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Thân gửi các bạn sinh viên, học viên chuẩn bị tốt nghiệp của Trường!

Với mục tiêu đào tạo người học tốt nghiệp ra trường có đủ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp của thị trường lao động, Trường Đại học Tân Tạo triển khai tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học về chương trình đào tạo, chất lượng của hoạt động quản lý, phục vụ và hỗ trợ đào tạo, ... Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

* Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG

- 1) Khoa:
- 2) Ngành học:
- 3) Trình độ đào tạo: ☐ Đại học ☐ Thạc sĩ ☐ Tiến sĩ
- 4) Hệ đào tạo: ☐ Chính quy ☐ Liên thông ☐ Từ xa
- 5) Khóa:
- 6) Tốt nghiệp năm:

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Chương trình đào tạo						
1	Mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT đáp ứng được nhu cầu của người học					
2	Chương trình đào tạo được thiết kế có sự mềm dẻo, tạo điều kiện thuận lợi cho người học trong quá trình học tập.					
3	Tỷ lệ phân bổ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành trong các môn học và có sự tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra.					
4	Chương trình đào tạo thúc đẩy việc học tập chủ động, thúc đẩy việc học tập, hình thành và phát triển phương pháp học tập và khả năng học tập suốt đời					
II. Kiểm tra, đánh giá						
5	Mức độ đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá môn học.					

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
6	Tổ chức thi, kiểm tra đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng và phù hợp.					
7	Các hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung của từng môn học và được thông báo cho người học trước khi bắt đầu môn học.					
8	Kết quả học tập được đánh giá chính xác, công bằng và được thông báo kịp thời tới người học.					
III. Đội ngũ giảng viên						
9	Giảng viên có đủ kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn để giảng dạy hiệu quả.					
10	Phương pháp giảng dạy của giảng viên kích thích tư duy phê phán, sáng tạo của người học; khuyến khích người học phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, vận dụng kiến thức và làm việc theo nhóm.					
11	Giảng viên quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, tư cách của người học; tôn trọng ý kiến của người học.					
IV. Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo						
12	Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về quy chế đào tạo, chương trình đào tạo, quy chế sinh viên/học viên và phương pháp kiểm tra đánh giá.					
13	Có hệ thống phù hợp giám sát sự tiến bộ của người học. Người học nhận phản hồi đầy đủ, kịp thời về kết quả học tập của mình.					
14	Các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học được thực hiện đầy đủ và có hiệu quả.					
15	Các chế độ chăm sóc sức khỏe, chính sách xã hội, học bổng khuyến khích học tập của Nhà trường được triển khai tới người học và thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định.					
V. Cơ sở vật chất						
16	Thư viện có đủ giáo trình, tài liệu tham khảo và dễ dàng tiếp cận.					
17	Cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng thực hành – thí nghiệm đáp ứng tốt nhu cầu học tập, nghiên cứu khoa học.					
18	Các tiện ích và dịch vụ trong khuôn viên Trường (căng tin, bãi đỗ xe, không gian nghỉ ngơi) đáp ứng nhu cầu cơ bản của người học.					
19	Cảnh quan thiên nhiên và môi trường tâm lý, xã hội tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và sự thoải mái cho người học					
VI. Đánh giá về tổng thể quá trình học tập và trải nghiệm tại TTU						
20	Anh/Chị hài lòng như thế nào về tổng thể quá trình học tập và trải nghiệm đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân? (Câu hỏi này được sử dụng để xác định tỷ lệ hài lòng tổng thể của người học trước tốt nghiệp về quá trình học tập và trải nghiệm tại Trường.)					

Chân thành cảm ơn ý kiến của Anh/Chị!



TAN TAO UNIVERSITY
FROM KNOWLEDGE TO THE STARS

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG CTSV-HTDN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU TỐT NGHIỆP

Thân gửi Quý Anh/Chị là cựu người học của Trường!

Nhằm phục vụ công tác theo dõi, đánh giá khách quan tình hình việc làm của người học sau tốt nghiệp, qua đó làm cơ sở rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình đào tạo theo định hướng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và thực hiện hiệu quả Tầm nhìn – Sứ mạng – Triết lý giáo dục mà Nhà trường đã cam kết với xã hội, Trường Đại học Tân Tạo triển khai **khảo sát tình hình việc làm của người học sau tốt nghiệp**. Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết bảo mật thông tin cá nhân và thông tin phản hồi của Anh/Chị; các thông tin này chỉ được sử dụng cho mục đích thống kê, theo dõi tình hình việc làm sau tốt nghiệp, cải tiến chất lượng đào tạo và phục vụ công tác bảo đảm chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Chân thành cảm ơn!

* Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh:
- Mã số sinh viên/học viên:
- Khoa:
- Ngành:
- Địa chỉ liên hệ (thường trú, tạm trú):
- Nơi công tác và địa chỉ:
- Điện thoại:
- Email:

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT

- Trong vòng 12 tháng kể từ ngày được công nhận tốt nghiệp, Anh/Chị thuộc trường hợp nào sau đây?

- ☐ Có việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn được đào tạo
- ☐ Có việc làm nhưng chưa phù hợp với trình độ/chuyên môn được đào tạo
- ☐ Tự tạo việc làm/khởi nghiệp
- ☐ Học tiếp trình độ cao hơn
- ☐ Chưa có việc làm và chưa học tiếp

Nếu Đã có việc làm xin chuyển sang câu 3, nếu Chưa có việc làm xin chuyển sang câu 2.

2. Nếu chưa có việc làm:

2.1 Anh (Chị) cho biết lý do chưa có việc làm:

- ☐ Đã xin việc nhưng không thành công
- ☐ Chưa có việc làm ưng ý
- ☐ Muốn tiếp tục đi học
- ☐ Lý do khác:

2.2 Nếu đã xin việc nhưng không thành công, Anh (Chị) vui lòng cho biết lý do:

- ☐ Học vấn/Học lực chưa phù hợp
- ☐ Thiếu kinh nghiệm làm việc
- ☐ Trình độ ngoại ngữ chưa phù hợp
- ☐ Thiếu thông tin về công việc
- ☐ Trình độ CNTT chưa phù hợp
- ☐ Thiếu mối quan hệ
- ☐ Thiếu kỹ năng viết hồ sơ và phỏng vấn
- ☐ Lý do khác:

3. Nếu đã có việc làm, Anh/Chị vui lòng cho biết đã được tuyển dụng thông qua:

- ☐ Chương trình tuyển dụng chính thức
- ☐ Mối quan hệ khi thực tập
- ☐ Người quen giới thiệu
- ☐ Phương thức khác:

4. Khoảng thời gian Anh/Chị tìm được việc làm đầu tiên kể từ sau khi tốt nghiệp:

- ☐ Có việc làm ngay
- ☐ Trong vòng 06 tháng
- ☐ Sau 06 tháng
- ☐ Sau 01 năm

5. Anh/Chị đang làm việc trong thành phần kinh tế nào?

- ☐ Nhà nước
- ☐ Tư nhân
- ☐ Tự tạo việc làm
- ☐ Có vốn đầu tư nước ngoài

6. Anh/Chị cho rằng kiến thức đã được đào tạo ở trường là:

- ☐ Rất hữu ích
- ☐ Hữu ích
- ☐ Ít hữu ích
- ☐ Không hữu ích

7. Việc làm của Anh/Chị hiện nay có phù hợp với ngành đào tạo mà Anh/Chị đã học hay không?

- ☐ Có
- ☐ Không

8. Khi bắt đầu làm việc, Anh/Chị giữ chức vụ nào trong cơ quan/đơn vị:

- ☐ Nhân viên
- ☐ Trưởng/Phó phòng
- ☐ Trưởng nhóm
- ☐ Chức vụ khác:

9. Hiện nay Anh/Chị giữ chức vụ nào trong cơ quan/đơn vị:

☐ Nhân viên

☐ Trưởng/Phó phòng

☐ Trưởng nhóm

☐ Chức vụ khác:

10. Kiến thức và kỹ năng được đào tạo tại TTU đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại của Anh/Chị.?

☐ Rất tốt

☐ Tốt

☐ Không tốt

☐ Rất không tốt

11. Thu nhập từ công việc chính của Anh/Chị là bao nhiêu?

☐ Dưới 10 triệu đồng

☐ Từ 10 triệu đến dưới 15 triệu đồng

☐ Từ 15 triệu đến dưới 20 triệu đồng

☐ Từ 20 triệu đến dưới 30 triệu đồng

☐ Trên 30 triệu đồng

12. Theo Anh/Chị, những kỹ năng nào sau đây là cần thiết trong quá trình làm việc:

☐ Kỹ năng thuyết trình

☐ Kỹ năng lãnh đạo

☐ Kỹ năng làm việc nhóm

☐ Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ

☐ Kỹ năng giao tiếp

☐ Kỹ năng sử dụng công nghệ

☐ Kỹ năng khác:

13. Anh/Chị vui lòng đóng góp ý kiến, đề xuất cụ thể nhằm nâng cao chất lượng và thúc đẩy sự phát triển bền vững của Nhà trường

.....
.....
.....
.....

Chân thành cảm ơn sự hợp tác của Anh/Chị!



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO
BAN THƯ VIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN CỦA BẠN ĐỌC VỀ THƯ VIỆN

Bạn đọc thân mến!

Nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu về học tập, nghiên cứu của đội ngũ cán bộ, giảng viên và người học, Thư viện tiến hành khảo sát bạn đọc về hiện trạng của Thư viện theo các câu hỏi bên dưới. Các ý kiến của các bạn sẽ giúp Thư viện cải thiện và nâng cao hơn hiệu quả phục vụ bạn đọc. Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Bạn là: ☐ Cán bộ, nhân viên ☐ Giảng viên ☐ Người học

2. Đơn vị công tác/Ngành học:

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT:

1. Bạn có thường xuyên đến Thư viện không?

- | | |
|-------------------------------------|--------------------------------------|
| ☐ Hàng ngày | ☐ Hàng tuần |
| ☐ Hàng tháng | ☐ Ít khi |
| ☐ Chưa từng | ☐ Khác: |

2. Bạn thường sử dụng hình thức tra cứu tài liệu nào trong Thư viện?

- | | |
|--|--|
| ☐ Trực tiếp trên giá sách | ☐ Hỏi trực tiếp cán bộ thư viện |
| ☐ Tìm kiếm tài liệu trên website thư viện | ☐ Khác: |

3. Bạn có thường tìm kiếm tài liệu trên hệ thống trực tuyến của Thư viện không?

- | | |
|-------------------------------------|--------------------------------------|
| ☐ Hàng ngày | ☐ Hàng tuần |
| ☐ Hàng tháng | ☐ Ít khi |
| ☐ Chưa từng | ☐ Khác: |

4. Loại hình tài liệu nào bạn đọc thường sử dụng trong Thư viện?

- | | |
|--|---|
| ☐ Giáo trình, sách tham khảo bản in | ☐ Tài liệu điện tử |
| ☐ Luận văn, luận án, bài báo khoa học | ☐ Tài liệu khác: |

5. Bạn có thể tìm đầy đủ tài liệu, giáo trình theo yêu cầu các môn học tại Thư viện?

- | | |
|---|---------------------------------------|
| ☐ Hoàn toàn đồng ý | ☐ Đồng ý |
| ☐ Đồng ý một phần | ☐ Không đồng ý |

☐ Rất không đồng ý

6. Trường hợp tài liệu, giáo trình chưa có sẵn, Thư viện hỗ trợ đáp ứng nhanh chóng?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý một phần

☐ Không đồng ý

☐ Rất không đồng ý

☐ Chưa có nhu cầu này

7. Bạn thấy nội dung tài liệu hiện có trong Thư viện như thế nào?

☐ Đa dạng, phong phú

☐ Đầy đủ

☐ Chưa đầy đủ

☐ Không có ý kiến

8. Các tài liệu hỗ trợ, tham khảo hiện có tại Thư viện đáp ứng đầy đủ nhu cầu của Anh/Chị?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý một phần

☐ Không đồng ý

☐ Rất không đồng ý

9. Không gian Thư viện sạch sẽ, thoải mái, đủ chỗ ngồi và đủ ánh sáng?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý một phần

☐ Không đồng ý

☐ Rất không đồng ý

10. Hệ thống wifi và mạng nội bộ trong Thư viện đáp ứng nhu cầu sử dụng?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý một phần

☐ Không đồng ý

☐ Rất không đồng ý

11. Website của Thư viện thuận tiện và hữu ích cho việc tra cứu tài liệu?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý một phần

☐ Không đồng ý

☐ Rất không đồng ý

12. Bạn luôn được tư vấn/hỗ trợ kịp thời khi gặp khó khăn trong quá trình sử dụng các dịch vụ của Thư viện?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý một phần

☐ Không đồng ý

☐ Rất không đồng ý

13. Thái độ phục vụ của các nhân viên Thư viện luôn niềm nở, thân thiện?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý một phần

☐ Không đồng ý

☐ Rất không đồng ý

14. Các hoạt động hỗ trợ, tư vấn và giải quyết nhu cầu của bạn đọc rất thiết thực và hiệu quả?

☐ Hoàn toàn đồng ý

☐ Đồng ý

☐ Đồng ý một phần

☐ Không đồng ý

☐ Rất không đồng ý

Chân thành cảm ơn ý kiến của các bạn!



TÂN TẠO UNIVERSITY
JYM KNOWLEDGE TO THE STARS

BMKS-06a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG QL CSVC-TB Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG
CỦA CƠ SỞ VẬT CHẤT – TRANG THIẾT BỊ**

Thân gửi các bạn sinh viên, học viên của Nhà trường!

Nhằm giúp Nhà trường thu thập ý kiến và đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về hệ thống CSVC, trang thiết bị nhằm lập kế hoạch điều chỉnh, bổ sung, cải tiến để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

* Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
1	Số lượng và chất lượng các phòng học, giảng đường, hội trường đáp ứng đầy đủ nhu cầu dạy-học					
2	Mức độ hài lòng về chất lượng các trang thiết bị phục vụ dạy-học (bàn, ghế, máy chiếu, bảng,...) và hệ thống âm thanh, ánh sáng, điều hòa trong các phòng học					
3	Số lượng và chất lượng các phòng thí nghiệm, thực hành đáp ứng được yêu cầu dạy học và nghiên cứu khoa học					
4	Phòng thực hành, thí nghiệm được trang bị đầy đủ thiết bị, máy móc, dụng cụ, hóa chất,...đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu dạy học và nghiên cứu khoa học					
5	Có tài liệu hướng dẫn; có thiết bị bảo hộ an toàn khi tham gia làm thí nghiệm, thực hành					
6	Mức độ hài lòng của anh/chị về năng lực và thái độ phục vụ của nhân viên phụ trách các phòng thí nghiệm, thực hành					
7	Số lượng phòng tự học, khu tự học đáp ứng nhu cầu của người học					
8	Canteen, KTX an toàn, sạch sẽ, được trang bị đầy đủ cho nhu cầu sinh hoạt của người học					
9	Mức độ hài lòng của anh/chị về hệ thống nhà vệ sinh tại các giảng đường					
10	Cảnh quan thiên nhiên và môi trường tâm lý, xã hội tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và sự thoải mái cho người học					

Chân thành cảm ơn ý kiến của Anh/Chị!



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO
PHÒNG QL CSVC-TB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ NHÂN VIÊN VỀ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CỦA CƠ SỞ VẬT CHẤT – TRANG THIẾT BỊ

Thân gửi Quý GV, CBNV của Nhà trường!

Nhằm giúp Nhà trường thu thập ý kiến và đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về hệ thống CSVC, trang thiết bị nhằm lập kế hoạch điều chỉnh, bổ sung, cải tiến để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Đề nghị Thầy/Cô cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Thầy/Cô cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

*** Quy ước thang điểm:**

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
1	Số lượng và chất lượng các làm việc, phòng họp,... đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của hoạt động quản lý, điều hành của các Phòng, Ban, Khoa					
2	Các phòng làm việc, phòng họp đều được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ công việc (máy tính, máy in, hệ thống điều hòa, âm thanh, ánh sáng,...)					
3	Số lượng và chất lượng các phòng học, giảng đường, hội trường đáp ứng đầy đủ nhu cầu dạy-học					
4	Mức độ hài lòng về chất lượng các trang thiết bị phục vụ dạy-học (bàn, ghế, máy chiếu, bảng,...) và hệ thống âm thanh, ánh sáng, điều hòa trong các phòng học					
5	Số lượng và chất lượng các phòng thí nghiệm, thực hành đáp ứng được yêu cầu dạy học và nghiên cứu khoa học					
6	Phòng thực hành, thí nghiệm được trang bị đầy đủ thiết bị, máy móc, dụng cụ, hóa chất,...đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu dạy học và nghiên cứu khoa học					
7	Có nội quy, tài liệu hướng dẫn; có thiết bị bảo hộ an toàn khi tham gia làm thí nghiệm, thực hành					
8	Số lượng phòng/khu vực nghỉ ngơi đáp ứng nhu cầu					
9	Mức độ hài lòng của Thầy/Cô về hệ thống nhà vệ sinh tại các giảng đường, khu làm việc					
10	Cảnh quan thiên nhiên và môi trường tâm lý, xã hội tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và sự thoải mái cho Thầy/Cô					

Chân thành cảm ơn ý kiến của Thầy/Cô!



TÂN TẠO UNIVERSITY
3M KNOWLEDGE TO THE STARS

BMKS-07

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG KT-BDCL Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN GIÁNG VIÊN, CÁN BỘ NHÂN VIÊN
VỀ ĐIỀU KIỆN, MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC TẠI TRƯỜNG**

Thân gửi Quý GV, CBNV của Nhà trường!

Nhằm tạo điều kiện để GV, CBNV thể hiện ý kiến và nguyện vọng, từ đó giúp lãnh đạo Trường có cơ sở đề ra các giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao dần các điều kiện, môi trường làm việc của Nhà trường. Đề nghị Quý Thầy/Cô cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Thầy/Cô cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

*** Quy ước thang điểm:**

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Đánh giá về Tầm nhìn – Sứ mạng – Triết lý giáo dục của Nhà trường						
1	Tầm nhìn phù hợp với định hướng phát triển của Nhà trường, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và cả nước					
2	Sứ mạng của Nhà trường đáp ứng được nhu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động và yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay					
3	Triết lý giáo dục phù hợp với yêu cầu đổi mới của đất nước, đáp ứng được yêu cầu của người học và sự kỳ vọng của xã hội					
II. Công tác tổ chức công việc						
4	Thầy/Cô được phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực và kinh nghiệm của mình					
5	Thầy/Cô được cán bộ quản lý giao việc hợp lý và có các tiêu chí đánh giá cụ thể về thời hạn hoàn thành và chất lượng công việc					
6	Thầy/Cô được cán bộ quản lý lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và thể hiện sự thấu hiểu					
III. Chế độ chính sách						
7	Thu nhập của Thầy/Cô là tương xứng với công việc và trách nhiệm được giao					
8	Chính sách lương thưởng, phụ cấp, phúc lợi và an sinh được thể hiện rõ ràng, công khai, minh bạch và triển khai đúng quy định					
9	Hoạt động phong trào, văn nghệ, thể thao, du lịch, nghỉ					

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
	dưỡng đáp ứng nhu cầu của Thầy/Cô					
10	Các tiêu chí, quy trình bổ nhiệm/thăng tiến được công bố rõ ràng, công khai, minh bạch					
11	Thầy/Cô hài lòng về các chính sách dành cho công tác đào tạo/bồi dưỡng					
III. Môi trường làm việc						
12	Đồng nghiệp hòa đồng, thân thiện, đoàn kết, sẵn sàng chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, giúp đỡ lẫn nhau					
13	Hoạt động của các kênh tiếp nhận ý kiến phản hồi, đóng góp của Thầy/Cô (khảo sát, họp giao ban, các buổi gặp mặt lãnh đạo, email, hộp thư góp ý...) là phù hợp và hiệu quả					
14	Thầy/Cô dự định gắn bó lâu dài tại đơn vị					
VII. Mức độ hài lòng về các đơn vị						
15	Mức độ hài lòng của Thầy/Cô với chất lượng hỗ trợ của các đơn vị:					
	- Phòng Tổ chức – Hành chính					
	- Phòng Quản lý đào tạo					
	- Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế					
	- Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng					
	- Phòng Công tác sinh viên và Hợp tác doanh nghiệp					
	- Phòng Truyền thông và Tuyển sinh					
	- Phòng Tài chính – Kế toán					
	- Phòng Quản lý Cơ sở vật chất và Thiết bị					
	- Ban Công nghệ thông tin					
	- Ban Thư viện					
	- Trung tâm Ngoại ngữ					
	- Trung tâm Khởi nghiệp					

Chân thành cảm ơn ý kiến của Thầy/Cô!



TÂN TẠO UNIVERSITY
3M KNOWLEDGE TO THE STARS

BMKS-08

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG QLKH-HTQT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN GIẢNG VIÊN, NGHIÊN CỨU VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

Thân gửi Quý GV, NCV của Nhà trường!

Nhằm tạo điều kiện để quý Thầy/Cô thể hiện ý kiến và đóng góp về chất lượng các hoạt động NCKH, từ đó giúp lãnh đạo Trường có cơ sở đánh giá hiệu quả trong công tác xây dựng kế hoạch, chính sách và quản lý nguồn lực trong các hoạt động NCKH nhằm đề ra các giải pháp cải thiện và nâng cao dần về số lượng cũng như chất lượng các hoạt động NCKH. Đề nghị Thầy/Cô cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Thầy/Cô cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

* Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Đề tài nghiên cứu khoa học các cấp						
1	Thầy/Cô hài lòng về quy trình, thủ tục đăng ký, đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH cấp trường					
2	Thầy/Cô hài lòng về chế độ chính sách nói chung đối với đề tài NCKH cấp trường (kinh phí, đánh giá thi đua,...)					
3	Thầy/Cô được Nhà trường cung cấp thông tin kịp thời và đầy đủ về chương trình tài trợ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức bên ngoài					
4	Thầy/Cô nhận được sự hỗ trợ từ các đơn vị liên quan trong Trường để triển khai thực hiện đề tài NCKH từ cấp tỉnh trở lên					
5	Hằng năm trường có hợp tác với doanh nghiệp để thực hiện đề tài NCKH ứng dụng thực tiễn hoặc chuyển giao công nghệ					
II. Chế độ chính sách NCKH của Nhà trường						
6	Thầy/Cô được cung cấp rõ ràng và đầy đủ các thông tin về quy định, chính sách NCKH của Trường					
7	Thầy/Cô hài lòng về mức độ phù hợp của quy định, chính sách NCKH với công sức mà Thầy/Cô đã bỏ ra khi thực hiện NCKH					
8	Thầy/Cô hài lòng về việc hỗ trợ và tạo điều kiện của Nhà trường trong quá trình thực hiện nghiên cứu và công bố khoa học (máy móc, phòng ốc, hóa chất, phí xuất bản,...)					

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
9	Thầy/Cô hài lòng về tổng mức chi cho NCKH của Nhà trường					
III. Loại hình và số lượng công bố khoa học						
10	Thầy/Cô đánh giá về mức độ đa dạng các loại hình công bố khoa học được quy định tại Trường ĐHTT (bài báo các loại, đề tài các cấp, các hoạt động NCKH khác,...)					
11	Thầy/Cô đánh giá về tính hợp lý trong chế độ chính sách khen thưởng đối với từng loại hình công bố khoa học tại Trường					
12	Thầy/Cô hài lòng như thế nào với số lượng công bố khoa học của bản thân trong 5 năm gần đây?					
IV. Đánh giá về công tác hỗ trợ quyền bảo hộ tài sản trí tuệ (sở hữu trí tuệ)						
13	Thầy/Cô được Nhà trường phổ biến các văn bản của Nhà nước quy định về quyền SHTT					
14	Nhà trường ban hành và phổ biến các chính sách về quyền SHTT đến các đơn vị và quý Thầy/Cô					
15	Thầy/Cô có nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ					

Chân thành cảm ơn ý kiến của Thầy/Cô!



PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Thân gửi các bạn sinh viên, học viên của Nhà trường!

Nhằm tạo điều kiện để các bạn thể hiện ý kiến và đóng góp về chất lượng các hoạt động NCKH, từ đó giúp Trường có cơ sở đánh giá hiệu quả trong công tác xây dựng kế hoạch, chính sách và quản lý nguồn lực trong các hoạt động NCKH nhằm đề ra các giải pháp cải thiện và nâng cao dần về số lượng cũng như chất lượng các hoạt động NCKH. Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

*** Quy ước thang điểm:**

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG

- 1) Khoa:
- 2) Ngành học:
- 3) Trình độ đào tạo: ☐ Đại học ☐ Thạc sĩ ☐ Tiến sĩ
- 4) Hệ đào tạo: ☐ Chính quy ☐ Liên thông ☐ Từ xa
- 5) Khóa:

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
1	Anh/Chị được tiếp cận đầy đủ thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường					
2	Các chính sách, quy định về nghiên cứu khoa học dành cho người học được ban hành rõ ràng và dễ tiếp cận					
3	Nhà trường tạo điều kiện và khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học					
4	Anh/Chị nhận được sự hướng dẫn, hỗ trợ hiệu quả từ giảng viên/người hướng dẫn trong hoạt động nghiên cứu					
5	Cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, thư viện, học liệu số đáp ứng nhu cầu nghiên cứu của người học					
6	Các nguồn tài trợ, kinh phí, học bổng nghiên cứu (nếu có) được triển khai kịp thời và phù hợp					
7	Nhà trường tổ chức hội thảo, seminar, sinh hoạt học thuật phục vụ tốt cho hoạt động nghiên cứu của người học					
8	Anh/Chị có cơ hội công bố kết quả nghiên cứu (bài báo, kỷ yếu hội thảo, đề tài...) thông qua các kênh của Nhà trường					

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
9	Hoạt động nghiên cứu khoa học giúp nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiên cứu và năng lực học thuật của Anh/Chị					
10	Mức độ hài lòng chung của Anh/Chị đối với hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường					

Chân thành cảm ơn ý kiến của Anh/Chị!



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG KT-BĐCL Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ NHÂN VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ**

Thân gửi Quý GV, CBNV của Nhà trường!

Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn cho đội ngũ GV, CBNV để đáp ứng các hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ, Nhà trường gửi tới Thầy/Cô phiếu khảo sát lấy ý kiến phản hồi về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ. Các ý kiến của Thầy/Cô sẽ được tiếp thu, tổng hợp và nghiên cứu để làm cơ sở cho việc hoàn thiện công tác đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường. Đề nghị Thầy/Cô cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Thầy/Cô cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

*** Quy ước thang điểm:**

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG:

- 1) Vị trí công việc hiện tại: ☐ Giảng viên ☐ Cán bộ quản lý ☐ Nhân viên
- 2) Đơn vị công tác:
- 3) Thâm niên công tác: ☐ <5 năm ☐ 5-10 năm ☐ >10 năm

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT:

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
1	Nhà trường có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ rõ ràng, phù hợp với định hướng phát triển chung					
2	Các chính sách, kế hoạch về công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ của Nhà trường được phổ biến, triển khai thực hiện đến từng đơn vị, từng cá nhân					
3	Nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn – nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu thực tế công việc					
4	Các chương trình bồi dưỡng giúp nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp của Thầy/Cô					
5	Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho Thầy/Cô tham gia các hội thảo, hội nghị, tập huấn, khóa đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ trong và ngoài trường					
6	Nhà trường có chính sách, biện pháp khuyến khích và tổ chức cho GV, CBNV tham gia học tập, bồi dưỡng, cập nhật công nghệ mới để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy					
7	Quý Thầy/Cô sử dụng tin học cho công tác giảng dạy và					

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
	nguyên cứu					
8	Quý Thầy/Cô sử dụng ngoại ngữ cho công tác giảng dạy và nghiên cứu					
9	Mức độ hài lòng chung của Thầy/Cô đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ của Nhà trường					
10	Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng (có thể chọn một hoặc nhiều khóa đào tạo, bồi dưỡng sau):					
	- Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng/khoa					
	- Kỹ năng viết bài báo khoa học					
	- Công tác khảo thí, xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề thi và rubric đánh giá					
	- Văn hóa chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục					
	- Kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác giảng dạy và quản lý					
	- Đổi mới phương pháp kiểm tra – đánh giá người học					
	- Kỹ năng viết báo cáo, tổng hợp số liệu và quản lý hồ sơ công việc					
	- Kỹ năng tư vấn, hỗ trợ và chăm sóc người học					
	- Ngoại ngữ (Tiếng Anh)					
	- Tin học					
	- Học Thạc sĩ/CKI					
	- Học Tiến sĩ/CKII					
	- Khác (nêu cụ thể)					

Chân thành cảm ơn ý kiến của Thầy/Cô!



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TAN TAO UNIVERSITY
FROM KNOWLEDGE TO THE STARS

PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN CỦA NHÀ TUYỂN DỤNG VỀ CHẤT LƯỢNG NGƯỜI HỌC TỐT NGHIỆP

Trường Đại học Tân Tạo chân thành cảm ơn Quý cơ quan/Doanh nghiệp (CQ/DN)/Chuyên gia trong thời gian vừa qua đã tiếp nhận cựu người học của trường đào tạo về làm việc tại đơn vị. Trường Đại học Tân Tạo rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị trên phiếu khảo sát này, chúng tôi sẽ có những điều chỉnh, cải tiến đối với những sản phẩm đầu ra và chương trình đào tạo của Trường. Chúng tôi xin cam đoan những thông tin trả lời trong phiếu khảo sát này sẽ được giữ bí mật và sử dụng đúng mục đích nêu trên.

Xin chân thành cảm ơn sự đóng góp quý giá của Quý đơn vị!

* Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Rất đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/Không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN/DOANH NGHIỆP

- Tên đơn vị:
- Địa chỉ:
- Họ và tên người trả lời khảo sát:
- Chức vụ:
- Tổng số sinh viên tốt nghiệp Trường ĐHTT đang làm việc tại đơn vị tính đến thời điểm khảo sát:

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT

- Đơn vị mà Ông/Bà đang công tác thuộc loại hình tổ chức nào?

☐ Nhà nước	☐ Tư nhân
☐ Có vốn đầu tư nước ngoài	☐ Loại hình khác:
- Tổng số người học tốt nghiệp từ Trường ĐHTT mà đơn vị đang sử dụng là:

☐ Dưới 5 người	☐ Từ 5 – 10 người
☐ Từ 10 – 20 người	☐ Trên 20 người
- Theo Ông/Bà, công việc các người học tốt nghiệp Trường ĐHTT đang đảm nhận có phù hợp với chuyên môn được đào tạo không?

☐ Không phù hợp	☐ Phù hợp
☐ Tương đối phù hợp	☐ Rất phù hợp
- Khả năng đáp ứng yêu cầu công việc của người học tốt nghiệp Trường ĐHTT:

☐ Đáp ứng tốt	☐ Đáp ứng thấp
☐ Đáp ứng vừa phải	☐ Đáp ứng rất tốt

☐ Đáp ứng vừa phải
 ☐ Đáp ứng tốt

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Về kiến thức, kỹ năng của người học tốt nghiệp						
5	Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo					

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
6	Kiến thức, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin, kỹ năng số và công nghệ (AI, dữ liệu, công cụ số...) đáp ứng yêu cầu công việc					
7	Có năng lực nghiên cứu (có sáng kiến cải tiến)					
8	Có năng lực học tập ở bậc cao hơn					
9	Kỹ năng xác định mục tiêu, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch					
10	Kỹ năng giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo					
11	Kỹ năng làm việc chủ động, độc lập, sáng tạo					
II. Mức tự chủ và trách nhiệm của người học tốt nghiệp						
12	Ý thức trách nhiệm cá nhân					
13	Ý thức trách nhiệm đối với tập thể, cộng đồng					
14	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân					
15	Tinh thần ham học hỏi và cầu tiến trong công việc					

16. Xin Ông/Bà cho biết người học tốt nghiệp Trường ĐHTT đang làm việc tại Quý đơn vị có những điểm mạnh, điểm cần cải thiện nào? (kể từ thời điểm bắt đầu công việc tại Quý đơn vị)

a) Điểm mạnh:

.....

b) Điểm cần cải thiện:

.....

17. Theo Ông/Bà, sau khi ra trường, người học tốt nghiệp Trường ĐHTT cần được đào tạo bổ sung kiến thức, kỹ năng nào để đáp ứng yêu cầu công việc không? Ông/Bà lựa chọn những nội dung phù hợp

☐ Không cần

☐ Kiến thức chuyên môn

☐ Kỹ năng nghiệp vụ

☐ Công nghệ thông tin

☐ Ngoại ngữ

☐ Kỹ năng mềm

☐ Kỹ năng khác:

Chân thành cảm ơn ý kiến của Quý đơn vị!



PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC ĐẦU KHÓA VỀ HOẠT ĐỘNG TUYỂN SINH VÀ NHẬP HỌC

Thân gửi các bạn tân sinh viên, học viên của Trường!

Với mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động trong công tác truyền thông và tuyển sinh, Nhà trường triển khai tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học đầu khóa về hoạt động tuyển sinh và nhập học. Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

*** Quy ước thang điểm:**

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Rất đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/Không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Anh/Chị đến từ đâu:

- ☐ Tỉnh Tây Ninh
☐ Vùng ĐNB (TP.HCM, Đồng Nai)
☐ Vùng ĐBSCL
☐ Các tỉnh/thành phố khác
☐ Nước ngoài

2. Anh/Chị nhập học ngành nào:

3. Anh/Chị biết đến trường qua các kênh thông tin nào:

- ☐ Phương tiện thông tin đại chúng (tivi, báo, đài)
☐ Website của Trường/ Khoa
☐ Mạng xã hội: Facebook, Instagram, Tiktok, ...
☐ Đội tư vấn tuyển sinh của Trường ĐHTT đến tư vấn trực tiếp
☐ Ngày hội tư vấn tuyển sinh
☐ Nhận tờ rơi
☐ Người thân, bạn bè, người quen, cựu người học giới thiệu
☐ Hình thức khác (Ghi rõ):

B. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TUYỂN SINH VÀ NHẬP HỌC

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Đánh giá hoạt động tuyển sinh						
1	Thông tin tuyển sinh, chế độ chính sách, học bổng được đăng tải đầy đủ, rõ ràng trên Website của Trường					

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
2	Các kênh thông tin tư vấn đa dạng (trực tiếp, Email, Facebook, Zalo, hotline,...)					
3	Cán bộ tuyển sinh tương tác nhiệt tình, tư vấn kịp thời, hiệu quả, thông tin đáp ứng nhu cầu của Anh/Chị					
4	Thủ tục nộp hồ sơ tuyển sinh trực tuyến đơn giản, dễ thực hiện					
5	Thông tin trúng tuyển, điểm chuẩn trúng tuyển, thông tin xác nhận nhập học được thông báo kịp thời qua các hình thức phù hợp (Website, Email, SMS,...)					
II. Đánh giá hoạt động nhập học						
6	Thông báo hướng dẫn nhập học rõ ràng, dễ thực hiện					
7	Thời gian hoàn thiện hồ sơ hợp lý					
8	Cán bộ tư vấn nhiệt tình, kịp thời, hiệu quả, thông tin tư vấn đáp ứng nhu cầu của Anh/Chị					
9	Quy trình nhập học rõ ràng, thuận tiện					
III. Mức độ hài lòng về hoạt động tuyển sinh và nhập học						
10	Anh/Chị hài lòng với hoạt động tuyển sinh tại Trường					
11	Anh/Chị hài lòng với hoạt động nhập học tại Trường					

12. Anh/Chị có thể ghi rõ đề xuất cải tiến hoặc các ý kiến khác nếu có

.....

.....

.....

Chân thành cảm ơn ý kiến của Anh/Chị!



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO
PHÒNG TT - TS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TAN TAO UNIVERSITY
3M KNOWLEDGE TO THE STARS

PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ NHÂN VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG TUYỂN SINH VÀ NHẬP HỌC

Thân gửi Quý GV, CBNV của Nhà trường!

Với mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động trong công tác truyền thông và tuyển sinh, Nhà trường triển khai tổ chức lấy ý kiến phản hồi của GV, CBNV về hoạt động tuyển sinh và nhập học. Đề nghị Thầy/Cô cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Thầy/Cô cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

* Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Rất đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/Không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Những câu hỏi Thầy/Cô thường gặp từ thí sinh/ phụ huynh khi tham gia tư vấn tuyển sinh?

- ☐ Điểm trúng tuyển
☐ Học phí
☐ Điều kiện xét học bạ
☐ Cơ hội việc làm sau khi ra trường
☐ Chương trình đào tạo
☐ Cơ sở vật chất, ký túc xá
☐ Khác (Ghi rõ):

2. Đánh giá của Thầy/Cô về cách bố trí, sắp xếp không gian tuyển sinh?

- ☐ Phù hợp
☐ Chưa phù hợp
☐ Khác (Ghi rõ):

3. Đánh giá của Thầy/Cô về công tác thực hiện quy chế tuyển sinh:

- ☐ Đúng quy chế
☐ Chưa đúng quy chế (nêu rõ):

B. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TUYỂN SINH VÀ NHẬP HỌC

B. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TUYỂN SINH VÀ NHẬP HỌC						
STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
I. Đánh giá hoạt động tuyển sinh						
1	Thông tin tuyển sinh, chế độ chính sách, học bổng được đăng tải đầy đủ, rõ ràng trên Website của Trường					
2	Nhà trường có chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho Thầy/Cô trong					

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
	công tác tuyển sinh					
3	Thủ tục nộp hồ sơ tuyển sinh trực tuyến đơn giản, dễ thực hiện					
II. Đánh giá hoạt động nhập học						
4	Quy trình nhập học rõ ràng, thuận tiện cho người học					
5	Thủ tục, giấy tờ nhập học rõ ràng, dễ hiểu cho người học					
6	Hướng dẫn và giấy tờ thủ tục đăng ký nội trú					
7	Thời gian từ lúc gửi thông báo đến khi nhập học phù hợp để người học hoàn thiện hồ sơ thủ tục					
8	Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác nhập học					

9. Những khó khăn của Thầy/Cô khi tham gia tuyển sinh:

.....

.....

.....

10. Thầy/Cô có thể ghi rõ đề xuất cải tiến hoặc các ý kiến khác nếu có:

.....

.....

.....

Chân thành cảm ơn ý kiến của Thầy/Cô!



PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI HỌC VỀ CHẤT LƯỢNG CÁC HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ, HỖ TRỢ

Thân gửi các bạn sinh viên, học viên của Trường!

Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ và hỗ trợ người học của Trường Đại học Tân Tạo, Nhà trường đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Anh/Chị vui lòng trả lời thẳng thắn và khách quan. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Anh/Chị hiện là?

- ☐ Sinh viên đại học hệ chính quy
☐ Sinh viên đại học hệ liên thông
☐ Sinh viên đại học hệ từ xa
☐ Học viên thạc sĩ
☐ Nghiên cứu sinh

2. Anh/Chị đang theo học ngành nào:

B. CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ:

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Ghi chú
		1	2	3	4	5	
1	Cán bộ nhân viên của Trường có thái độ hòa nhã, lắng nghe và giải quyết kịp thời các yêu cầu, hủ tục hành chính của người học						
2	Ý kiến, đề xuất của người học thông qua các kênh thông tin như khảo sát, tọa đàm, đối thoại, email, điện thoại,... được đại diện Nhà trường tiếp thu, phản hồi và xử lý kịp thời						
3	Nhà trường có chính sách và thực hiện các hoạt động chăm lo sức khỏe thể chất cho người học. Các hoạt động văn thể mỹ đáp ứng nhu cầu của người học						
4	Người học được đảm bảo các chính sách chăm sóc y tế, an toàn và an ninh trong khuôn viên Trường						

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Ghi chú
		1	2	3	4	5	
5	Dịch vụ tư vấn hỗ trợ sức khỏe tinh thần và các hoạt động nâng cao sức khỏe tinh thần tại Trường luôn sẵn có và hiệu quả						
6	Nhà trường thực hiện chính sách học bổng, chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ tài chính thiết thực cho người học						
7	Cố vấn học tập hỗ trợ kịp thời và hiệu quả trong việc giải đáp thắc mắc và định hướng học tập						
8	Các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, định hướng việc làm đáp ứng được nhu cầu của người học						
9	Mức độ hài lòng của Anh/Chị với các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ người học do các đơn vị/cá nhân trong Trường cung cấp Lưu ý: Nếu Anh/Chị chưa từng làm việc trực tiếp với các đơn vị/cá nhân nào trong danh mục dưới đây, vui lòng đánh dấu (✓) vào ô □ bên phải và KHÔNG đánh dấu (✓) vào các ô mức độ đánh giá (1-5)						
	- Phòng Công tác sinh viên và Hợp tác doanh nghiệp						☐
	- Phòng Quản lý đào tạo						☐
	- Phòng Tài chính – Kế toán						☐
	- Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế						☐
	- Phòng Quản lý Cơ sở vật chất và Thiết bị						☐
	- Phòng Truyền thông và Tuyển sinh						☐
	- Khoa chuyên môn						☐
	- Cố vấn học tập						☐
	- Phòng Tổ chức – Hành chính						☐
	- Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng						☐
	- Ban Công nghệ thông tin						☐
	- Ban Thư viện						☐
	- Trung tâm Ngoại ngữ						☐
	- Trung tâm Khởi nghiệp						☐
	- Bộ phận bảo vệ						☐
	- Bộ phận dọn dẹp vệ sinh						☐

10. Anh/Chị có thể ghi rõ đề xuất cải tiến hoặc các ý kiến khác nếu có

.....

.....

.....

Chân thành cảm ơn ý kiến của Anh/Chị!



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG CTSV - HTDN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ NHÂN VIÊN
 VỀ HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG**

Thân gửi Quý GV, CBNV của Nhà trường!

Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Tân Tạo, Nhà trường đề nghị quý Thầy/Cô cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Thầy/Cô cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
1	Nhà trường/Đơn vị tổ chức có kế hoạch cụ thể trước khi bắt đầu các chương trình kết nối, PVCĐ					
2	Chương trình kết nối, PVCĐ được triển khai phù hợp với kế hoạch đã đề ra					
3	Thầy/Cô được phổ biến, hướng dẫn cách thức nội dung thực hiện; được tập huấn những kiến thức, kỹ năng cần thiết để phục vụ cho các hoạt động trong chương trình					
4	Nhà trường có các chính sách hỗ trợ và khuyến khích giảng viên, cán bộ nhân viên tham gia các hoạt động kết nối, PVCĐ					
5	Thầy/Cô được hỗ trợ về phương tiện di chuyển và vật chất để phục vụ cho chương trình					
6	Hoạt động phục vụ, hỗ trợ cộng đồng của Nhà trường giúp Thầy/Cô phát huy được khả năng tư duy, sáng tạo và các kỹ năng cần thiết khác					
7	Hoạt động phục vụ, hỗ trợ cộng đồng của Nhà trường giúp Thầy/Cô phát huy được kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ					
8	Hoạt động phục vụ, hỗ trợ cộng đồng của Nhà trường mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho xã hội					
9	Kết quả tham gia hoạt động cộng đồng được ghi nhận và đánh giá phù hợp trong công tác thi đua, khen thưởng					

10. Thầy/Cô vui lòng đóng góp ý kiến, đề xuất (nếu có) giúp Nhà trường nâng cao chất lượng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong thời gian tới tại đây:

.....

Chân thành cảm ơn ý kiến của Thầy/Cô!



TÂN TẠO UNIVERSITY
FROM KNOWLEDGE TO THE STARS

BMKS-16

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG CTSV - HTDN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Thân gửi các bạn sinh viên, học viên của Nhà trường!

Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng (PVCĐ) của Trường Đại học Tân Tạo, Nhà trường đề nghị quý Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Anh/Chị hiện là?

- ☐ Sinh viên đại học hệ chính quy
☐ Sinh viên đại học hệ liên thông
☐ Sinh viên đại học hệ từ xa
☐ Học viên thạc sĩ
☐ Nghiên cứu sinh

2. Anh/Chị đang theo học ngành nào:

3. Anh/Chị đã tham gia bao nhiêu hoạt động PVCĐ do Nhà trường tổ chức trong năm qua:

B. CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ:

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
1	Nhà trường/Đơn vị tổ chức có kế hoạch cụ thể trước khi bắt đầu các chương trình kết nối, PVCĐ					
2	Chương trình kết nối, PVCĐ được triển khai phù hợp với kế hoạch đã đề ra					
3	Anh/Chị được phổ biến, hướng dẫn cách thức nội dung thực hiện; được tập huấn những kiến thức, kỹ năng cần thiết để phục vụ cho các hoạt động trong chương trình					
4	Nhà trường có các chính sách hỗ trợ và khuyến khích người học tham gia các hoạt động kết nối, PVCĐ					
5	Anh/Chị được hỗ trợ về phương tiện di chuyển và vật chất để phục vụ cho chương trình					
6	Việc tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng được ghi nhận					

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
	trong đánh giá rèn luyện/học tập					
7	Hoạt động phục vụ, hỗ trợ cộng đồng của Nhà trường giúp Anh/Chị phát huy được khả năng tư duy, sáng tạo và các kỹ năng cần thiết khác					
8	Hoạt động phục vụ, hỗ trợ cộng đồng hỗ trợ tốt cho hoạt động học tập và tìm kiếm việc làm sau này của Anh/Chị					
9	Hoạt động phục vụ, hỗ trợ cộng đồng của Nhà trường mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho xã hội					

10. Anh/Chị muốn tham gia chương trình, hoạt động phục vụ cộng đồng nào:

.....

.....

.....

11. Anh/Chị vui lòng đóng góp ý kiến, đề xuất (nếu có) giúp Nhà trường nâng cao chất lượng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong thời gian tới tại đây:

.....

.....

.....

Chân thành cảm ơn ý kiến của Anh/Chị!



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO
PHÒNG CTSV - HTDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN CỘNG ĐỒNG VỀ CHẤT LƯỢNG CÁC HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Trường Đại học Tân Tạo chân thành cảm ơn Quý cơ quan/Doanh nghiệp (CQ/DN)/Chuyên gia trong thời gian vừa qua đã phối hợp cùng Nhà trường trong các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng (PVCD). Trường Đại học Tân Tạo rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị, từ đó chúng tôi sẽ có những điều chỉnh, cải tiến chất lượng các hoạt động PVCD của Nhà trường. Chúng tôi xin cam đoan những thông tin trả lời trong phiếu khảo sát này sẽ được giữ bí mật và sử dụng đúng mục đích nêu trên.

Xin chân thành cảm ơn sự đóng góp quý giá của Quý vị!

Quy ước thang điểm:

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG

- Tên chương trình:
- Đơn vị tổ chức:
- Đơn vị phối hợp tổ chức (nếu có):
- Thời gian tổ chức:
- Họ và tên người trả lời khảo sát:
- Chức vụ:

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
1	Quý đơn vị nhận được đầy đủ thông tin trước khi chương trình diễn ra					
2	Chương trình có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Nhà trường và Quý đơn vị trong việc triển khai các hoạt động					
3	Chương trình được triển khai hiệu quả, đúng theo kế hoạch được ký kết					
4	Mục tiêu và nội dung các hoạt động phục vụ cộng đồng rõ ràng, thiết thực và phù hợp với nhu cầu của cộng đồng, đơn vị					
5	Đội ngũ tham gia của Trường ĐHTT (giảng viên, người học, CB-NV) có chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ tốt					
6	Nhà trường có lắng nghe và tiếp thu ý kiến phản hồi từ cộng đồng để cải tiến hoạt động					
7	Chương trình hỗ trợ mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng, xã hội					
8	Quý đơn vị/Ông/Bà sẵn sàng tiếp tục hợp tác với Nhà trường trong thời gian tới					

9. Quý đơn vị thích nhất nội dung gì trong chương trình vừa qua?

.....
.....
.....

10. Quý đơn vị vui lòng đóng góp ý kiến, đề xuất (nếu có) giúp Nhà trường nâng cao chất lượng các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong thời gian tới tại đây:

.....
.....
.....

Chân thành cảm ơn ý kiến của Quý đơn vị!



TÂN TẠO UNIVERSITY
ON KNOWLEDGE TO THE STARS

BMKS-18

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN CNTT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN VỀ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG
CỦA HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Thân gửi Quý GV, CBNV và NH của Nhà trường!

Nhằm giúp Nhà trường thu thập ý kiến và đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về hệ thống CNTT. Đề nghị Anh/Chị cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách đánh dấu (✓) vào các ô lựa chọn, điền thông tin vào các khoảng trống. Nhà trường cam kết những thông tin mà Anh/Chị cung cấp sẽ được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, nâng cao chất lượng các hoạt động.

Chân thành cảm ơn!

*** Quy ước thang điểm:**

Thang đo Likert	Miêu tả
5	Rất hài lòng/Hoàn toàn đồng ý
4	Hài lòng/Đồng ý
3	Phân vân/Đồng ý một phần
2	Không hài lòng/không đồng ý
1	Rất không hài lòng/Rất không đồng ý

A. THÔNG TIN CHUNG:

- Vị trí công việc hiện tại: ☐ Giảng viên ☐ Cán bộ nhân viên ☐ Người học
- Đơn vị công tác:
- Mục đích sử dụng CNTT chính:
 - ☐ Dạy – học
 - ☐ Nghiên cứu
 - ☐ Quản lý
 - ☐ Hành chính

B. CÂU HỎI KHẢO SÁT:

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
1	Hệ thống hạ tầng CNTT của trường (mạng Internet, Wifi, máy chủ,...) đáp ứng nhu cầu sử dụng của Anh/Chị					
2	Các phần mềm, hệ thống dùng chung (LMS, cổng đào tạo, email, phần mềm quản lý...) hoạt động ổn định, ít lỗi					
3	Giao diện và cách sử dụng các hệ thống CNTT của trường thân thiện, dễ hiểu và dễ thao tác					
4	Hệ thống CNTT được kết nối và đồng bộ hóa tốt giữa các bộ phận (đăng ký môn học, thông tin học phí, điểm thi, nhân sự, email, v.v.)					
5	Nhà trường cung cấp hướng dẫn, tài liệu và tập huấn đầy đủ khi triển khai các hệ thống CNTT mới					
6	Nhà trường đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu người dùng trong các hệ thống số của Trường					
7	Các thông tin trên Website của Nhà trường, các Khoa được cập nhật đầy đủ, kịp thời và dễ dàng truy cập					
8	Khi xảy ra sự cố kỹ thuật, bộ phận phụ trách CNTT phản					

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
	hồi và xử lý kịp thời, hiệu quả					
9	Hệ thống CNTT được cập nhật, nâng cấp phù hợp với nhu cầu thực tế và xu hướng chuyển đổi số					

10. Anh/Chị có đề xuất hoặc góp ý nào để cải thiện chất lượng hệ thống CNTT:

.....

.....

Chân thành cảm ơn ý kiến của Anh/Chị!